

Bồ Đề Tâm Luận
(Bodhichittavivarana)
(Jangchup Semdrel)
Long Thọ Bồ Tát

Xin kính lễ Đấng Trang Nghiêm Kim Cang Tát Đỏa !

Chư tôn đã tuyên thuyết:

Không có tự tánh [riêng biệt];
Xả bỏ tất cả
Chủ thể, đối tượng,
Uẩn, giới và xứ;
Vị tính bình đẳng
Vạn pháp vô ngã,
Tâm vốn vô sinh;
Và cũng chính là
Bản thể tánh không.

Cũng như chư Thế Tôn và chư Đại Bồ Tát đã phát tâm nguyện đại bồ đề, từ bây giờ cho đến khi viên mãn tâm bồ đề, tôi cũng xin phát nguyện tâm bồ đề này, trong mục đích độ các chúng sinh chưa được độ, giải thoát các chúng sinh chưa giải thoát, an ủi các chúng sinh chưa được an vui, cứu thoát khổ cho các chúng sinh còn lăn lộn trong bể khổ. Sau khi phát nguyện Bồ Đề Tâm tương đối mang điểm đặc thù của nguyện tâm, chư vị bồ tát hành trì pháp mật chú [sau đó] phải thành tựu Bồ Đề Tâm Cứu Cánh (tối hậu) sức mạnh của tu tập thiền định. Do đó, tôi xin thuyết giảng về bản thể của tâm này.

1. Cúi xin đảnh lễ
Trước bậc Trang Nghiêm
Đấng Kim Cang Trì,
Là hiện thân của
Chính Tâm Bồ Đề
Và xin thuyết giảng
Thiền định Bồ Đề
Chấm dứt luân hồi
Trong cõi ta bà.

2. Chư Phật xác quyết,
Tâm Bồ Đề này
Không bị che mờ
Của mọi khái niệm
Như tâm chấp ngã,
Chấp uẩn, vân vân...;
Nó vốn luôn có,
Đặc điểm tánh không.

3. Với dòng tâm thức
Thấm nhuần từ bi,
Ta hãy tinh tấn
Phát [tâm Bồ Đề].
Chư Phật, hiện thân
Của đại từ bi,
Luôn luôn phát triển
Tâm bồ đề này.

4. Khi phân tích kỹ
Bằng biện chứng pháp,
Cái ngã của phái
Cực đoan đề xướng,
Không thể tìm ra
Nó nằm chỗ nào
Ở trong các uẩn
[Của thân và tâm].

5. Ngũ uẩn có đó,
[Nhưng] nó vô thường,
Không thể có được
Bản thể của ngã.
Thường và vô thường,
Không thể tồn tại,
Như là trú căn,
Cư mang trú nhân.

6. Nếu cái ngã ấy
Vốn không thực hữu
Thì cái gọi là
Tác nhân làm sao,
Có thể thường còn ?
Nếu là vật thể
Thì ta phải có
Khả năng nghiên cứu,
Thuộc tính của nó
Trên thế gian này.

7. Cái gì thường còn
Thì không thể nào
Vận hành tạo [nhân].
Cho dù từ từ
Hay trong chốc lát,
Vì vậy cả hai
Bên ngoài, bên trong,
Không thể có một
Thực thể thường còn.

8. Nếu nó toàn năng,
Làm sao có thể
Tùy thuộc thứ khác ?
Và như vậy sẽ
Tạo [nhất thiết pháp]
Ngay lập tức rồi.
Cái gì tùy thuộc
Thứ khác, thì nó
Chẳng thể thường còn,
Và chẳng toàn năng.

9. Nếu ngã là một
Vật thể, thì nó
Không phải thường còn,
Vì vật thể chỉ
Hiện hữu tạm thời.
Và đối với các
Vật thể vô thường,
Chẳng thể phủ nhận
Là do nhân duyên.

10. Thế giới này vốn
Trống rỗng tự ngã,
Mà nó lại bị
Hoàn toàn chế ngự
Bởi các khái niệm
Về uẩn, giới, xứ
Chủ thể, đối tượng.

11. Chư [Phật] tìm cách
Lợi ích cho người
Đã dạy Đệ tử:
Ngũ uẩn gồm: sắc,
Thọ, tưởng, hành, thức.

12. Đấng Lương Túc Tôn
Luôn luôn dạy thêm,
"Sắc uẩn vốn là,

Bọt bèo như huyễn;
Thọ như bọt nước;
Tưởng như ảo ảnh;

13. Hành như cây chuối
Thức như ảo thuật
[Chư Phật] đã dạy
Cho chư bồ tát
Các uẩn như thế.

14. Chư Phật dạy rõ
Sắc uẩn là do
Tứ đại hợp thành,
Nhất thiết xác định
Các thứ còn lại
Là phi sắc chất.

15. Trong các thứ đó
Nhãn căn, sắc trần,
(và còn thêm nữa)
Được giải thích là
Hợp thành các giới,
Cũng nên hiểu đó
Là [mười hai] xứ
Và cũng chính là
Chủ thể, đối tượng.

16. Vi trần của sắc
Không có hiện hữu,
Chẳng có căn thức
Ở chỗ nào khác;
Hơn nữa, căn thức
Để làm tác nhân
Cũng không thực hữu;
Cho nên cả hai
Tác nhân và quả,
Hoàn toàn chẳng thể
Nói là khởi sinh.

17. Vi trần của sắc
Vốn không thể nào
Tạo ra nhận thức,
Bởi lẽ vi trần
Vượt ngoài lĩnh vực
Của các căn thức.
[Nếu nói] nhận thức
Sinh từ tập hợp
Của các vi trần,

[Sinh từ] tập hợp
Ngay điều ấy cũng
Không thể chấp nhận.

18. Qua sự chia chẻ
Theo chiều không gian
Thì ngay phương phần *
Vẫn còn thấy là
Chứa phần nhỏ hơn;
Khi phân tích vật
Thành ra các phần,
Làm sao luận chứng
Để nó đúng là
Vi trần nhỏ nhất
[Bất khả phân chia] ?

* thành phần phương hướng, Tuệ Sỹ dịch

19. Với cùng đối tượng
Ở bên ngoài ta,
Nhiều cách nhận thức
Khởi sinh khác nhau;
Cái gì thấy như
Đẹp mắt người này,
Nhưng với người kia
Có khi khác hẳn.

20. Đối với cùng một
Thân người phụ nữ
Có thể nhận thức
Bằng ba cách khác:
Nhà tu nhìn thấy
Là một thầy ma,
Đàn ông nhìn ra
Đối tượng thèm muốn,
Còn chó [hoang] thấy
Là miếng thịt ngon.

21. Cùng một đối tượng
Tác hành [nếu xét],
Chẳng giống như là
Thấy bị giết hại
Ở trong giấc mơ ?
Dù thức hay ngủ
Chẳng có gì khác
Trong cái khả năng
Tác hành của vật.

22. Xét về chủ thể
Và cả đối tượng
Cái khởi trong thức,
Ngoài chính sự biết
Chẳng có đối tượng
Bên ngoài đâu cả.

23. Do đó chẳng có
Đối tượng bên ngoài
Thực sự hiện hữu
Như một thực thể.
Chính các nhận thức
Của tâm cá nhân
Khởi lên thành sắc.

24. Như người vô minh
Ảo giác, huyễn ảnh,
Đều thấy có thực,
Thành quách của quỷ
Càn Thát Bà kia
Tương tự, họ thấy
Sắc và mọi thứ
Hiện ra như thế.

25. Để làm phá tan
Mê làm chấp ngã
[Phật] giảng về uẩn,
Cảnh giới, các thứ.
Là do [trạng hướng]
Duy thức tạo ra.
Người có căn cơ
Sau cũng buông bỏ
[Cả giáo lý trên].

26. Những vị đề xướng
Chỉ là [duy] thức,
Thế giới biến hóa
Là [duy] tâm tạo.
Thế thì bản tánh
Của thức là gì ?
Nay tôi thuyết giảng
Chính đặc điểm này.

27. Khi Phật Mâu Ni
Tuyên thuyết mọi thứ
"Duy Thức" tạo ra
Chỉ là phương tiện
Làm bớt sợ hãi

Cho người trí nhỏ;
Tuy nhiên chẳng phải
Là [lời tuyên dạy]
Sự thực [rốt ráo].

28. Biến kế sở chấp
Và Y tha khởi
Cùng Viên thành thật **
Bản thể tự chúng
Chỉ là tánh không.
Danh hiệu như thế
Đều là đặt ra
Ở trong tâm thức.

**Là Tam Tự Tánh

29. Cho người vui với
Pháp tu Đại thừa,
Đức Phật chỉ dạy
Tóm gọn như sau,
Vô ngã trong xả
Hoàn toàn an tịnh,
Và cũng dạy là,
Thức vốn vô thi.

30. Chư vị đề xướng
Hành trì Du Già
Xác quyết là khi
Hàng phục được tâm,
Khi ấy tâm sẽ
[Đắc quả] thanh tịnh
Và qua chuyển hoá
Hoàn toàn, tâm này
Trở thành đối tượng
Tư duy chánh niệm
Của chính tâm mình.

31. Quá khứ chẳng còn;
Tương lai chưa tới
Giòng tâm thường chuyển***
Thì làm sao có
[Tâm trong] hiện tại ?
***Trong từng sát na

32. Thể tánh các pháp --
Thật chẳng phải là
Như nhận thức thấy;
Cái nhận thức thấy --

Lại chẳng phải là
Thể tánh của pháp!
Tâm thức, vốn nó
Trống rỗng tự ngã,
[Cũng thật] chẳng có
Cái căn nào khác.

33. Khi đặt thời sắt
Gần đá nam châm
Sắt sẽ bị hút,
Có vẻ như thể
Là sắt có hồn,
Mà thực ra là
Sắt chẳng có tâm.

34. Cũng vậy tạng thức
Tuy không thực có
Mà lại tới lui
như là thực hữu --
Và thọ thân trong
[Ba cõi] luân hồi.

35. Cũng như mặt biển
Và các khúc gỗ
Có thể nổi trôi
Nhưng chúng chẳng hề
Có tâm nào cả,
Cũng giống như thế
Tạng thức chuyển động
Nương tựa tùy thân.

36. Nếu như, thấy rằng
Không có thân ấy
Thì thức không có.
Vậy thì ông phải
Giải thích là gì
Cái tánh biết này
Là đối tượng của
Chính nhận thức mình.

37. Gọi là tánh biết
Ông cũng khẳng định
Tánh biết này là
Thực thể, tự hữu.
Thế nhưng, gọi nó
Là "cái thể đó"
Ông cũng khẳng định
Nó là vô năng.

38. Nếu muốn làm cho
Người khác tin vào
Điều mình xác tín,
Bậc trí phải dùng
Luận cứ vững chắc
Không có sai lầm.

39. Thức nắm bắt vật
Qua sự nhận thức.
Nếu không đối tượng
Nhận thức cũng không.
Sao không chấp nhận:
Năng kiến, sở kiến
[Điều] không thực hữu ?

40. Thức là giả danh;
Ngoài danh thì nó
Chỉ là trống rỗng.
Nên hiểu thức là
Đơn thuần giả danh,
Giả danh cũng là
Không có tự tánh.

41. Bên ngoài, bên trong
Hoặc ở chính giữa,
Chư Phật đều không
Tìm ra được tâm.
Thế nên tâm ấy
Chỉ là ảo huyền.

42. Phân biệt hình sắc
Hay là tướng dạng,
Chủ thể đối tượng,
Dù nam hay nữ,
Hoặc là trung tính
Tâm cũng chẳng trụ
Trong dạng cố định.

43. Tóm lại, chư Phật
Không thấy và cũng
Sẽ chẳng bao giờ
Tìm thấy được [tâm];
Làm sao họ lại
Thấy có tự tánh
Cái, tự bản chất,
Vốn không tự tánh ?

44. “Tự tánh” chỉ là
Khái niệm của tâm.
Khi bật khái niệm
Tánh không hiện tiền;
Khi khởi khái niệm
Làm sao còn có
Tánh không được nữa ?

45. Như Lai chẳng có
Tâm phân biệt của
Chủ thể đối tượng;
Khi tâm khởi sinh
Chủ thể đối tượng
Thì chưa thể có
Giác ngộ hiện tiền.

46. Vô tướng, vô sinh,
Chẳng có tự tánh,
(Điều bất khả thuyết).
Chân không, Bồ Đề
Giác ngộ đều mang
Đặc tính bất nhị.

47. Chư vị trụ tâm
giác ngộ như là
Chư Phật, Đại Sĩ
Và chư Từ Bi
Đều biết thấu rõ
Tánh không tương tự
Như là chân không.

48. Do đó phải luôn
Thiền quán tánh không:
Gốc của mọi pháp
An tĩnh, như huyền,
Vô trụ, phá dứt
Hết mọi luân hồi.

49. Như là “vô sinh”
“Tánh không”, “vô Ngã”
Hay là [chấp] không
[những thứ như vậy],
Những người thiền quán
Trên loại tánh không
Ở mức thấp hơn,
Chẳng phải [chân] quán.

50. Khái niệm thiện ác
Là tướng [vô thường]
Là tướng sinh diệt;
Chư Phật đã giảng
Tánh không như thế
Ngoài ra chẳng có
Tánh không nào khác.

51. Khi tâm an trụ
Trong phi tướng xứ
Thì mang đặc tính
Của cõi chân không;
[Vậ] Họ chấp nhận
Thiền định tánh không,
[Thực] là thiền định
Vào trong không xứ.

52. Tiếng gầm sư tử
Tuyên thuyết tánh không,
Đã làm run sợ
Luận sư ngoại đạo.
Dù họ ở đâu
Tánh không vẫn luôn
Ở đó chờ họ .

53. Những người chấp nhận
Tâm thức tồn tại,
Một cách nhất thời,
Thì cũng phải nhận
Nó chẳng thường còn,
Nếu tâm vô thường,
Đâu thể mâu thuẫn
Tánh không trong nó ?

54. Tóm lại, chư Phật
Tuyên thuyết tâm này
Vốn là vô thường.
Sao họ chẳng nhận
Tâm cũng là không ?

55. Từ chính khởi thủy
Tâm này vốn dĩ
Không có [tự] tánh.
Chẳng phải nói là,
Một thực thể kia
Có tự tánh đó
Lại bị mất đi
[không biết vì sao]

Tự tánh của nó.

56. Nếu nhận như thế
Nghĩa là phủ nhận
Chỗ của tự ngã
Nằm ở trong tâm;
Bản thể sự vật
Chẳng thể vượt hơn
Thực tánh chính nó.

57. Cũng như tánh ngọt
Là thể của đường
Và tánh nóng kia
Là thể của lửa.
Như vậy xác định
Tánh không chính là
Là thực tánh của
Tất cả các pháp.

58. Nói tánh không là
Thực tánh [các pháp],
Không phải đề xướng
Theo thuyết đoạn diệt;
Cũng không có nghĩa
Đề xướng đi theo
Chủ thuyết thường kiến.

59. Vô minh khởi đầu
Và chấm dứt bằng
Già lão hay chết,
Tất cả các pháp
Sinh khởi ra từ
Thập nhị nhân duyên,
Ta phải nhận rằng
Như là ảo mộng
Đều là giả huyễn.

60. Mười hai nhánh của
Bánh xe nhân duyên,
Quay trong luân hồi;
Ngoài ra không có
Chúng sinh gặt quả
Hành động họ làm.

61. Như là theo gương
Khuôn mặt hiện ra,
Khuôn mặt chẳng phải
Nhập vào trong gương

Nhưng nếu không gương
Không có [ảnh mặt].

62. Cũng chính như thế
Ngũ uẩn duyên hợp
Mà thành thân mới;
Người trí hiểu chắc
Không ai tái sinh
Thành một kiếp khác,
Và không hề có
Một người nào đó
Chuyển sang kiếp ấy.

63. Tóm lại khởi từ
Các pháp trống không
Mà sinh pháp khác
Cũng không như vậy;
Tác nhân, hành nghiệp,
Quả, người thọ quả -
Đấng Thế Tôn thuyết
Tất cả [chỉ] là
Thuộc về tục đế.

64. Cũng như tiếng trống
Và mầm cây mọc
Khởi sinh từ các
Tập hợp [phan duyên],
Ta nhìn nhận rằng
Ngoại cảnh duyên khởi
Như là huyền mộng
Như là ảo ảnh.

65. Pháp do duyên sinh
Chẳng thể mâu thuẫn
[với các sự kiện];
Vì nhân tự nó
Trống rỗng phi nhân
Nên chúng ta hiểu
Các pháp vô thí.

66. Các pháp vô thí
Được tuyên dạy rõ
Chính là tánh không;
Tóm lại ngũ uẩn
Bao hàm [ý nghĩa]
Đó là “các pháp”

67. Khi tánh [chân] như
Được tuyên thuyết thế,
Tục đế thế gian
Chẳng bị chướng ngại
Vì lia tục đế,
Chẳng thể tìm thấy
[Chân] như chỗ nào.

68. Chư tôn đã dạy
Tục đế chính là
Tánh không, chẳng khác
Và tánh không cũng
Chính là tục đế.
Không có cái này
Cái kia cũng không,
Cũng như sinh khởi
Chẳng khác vô thường.

69. Tục đế khởi nguồn
Ra từ phiền não
Và từ nghiệp quả,
Còn nghiệp khởi sinh
Từ tâm mà ra;
Tâm do thói quen
Tập khí luyện thành,
Trừ hết tập khí
Phúc lạc thắng diệu.

70. Chính tâm an lạc
Là tịch tĩnh nhất,
Tâm an không bị
Rối loạn che mờ,
Khi tâm không loạn
Thì sẽ thấu được
Thực tại chân như;
Hiểu được chân như
Giải thoát hiện tiền.

71. Cũng được gọi là
Như như, tối thắng
Cũng là vô tướng
Cũng là chân đế
Tối Thượng Bồ Đề;
Và cũng được gọi
Chính là tánh không.

72. Người chưa quán triệt
Tánh không là gì
Chẳng thể lĩnh hội
Đạt quả giải thoát,
Do đó người si
Luân hồi sáu cõi
Tù ngục Ta Bà.

73. Môn đệ Du Già
Khi thiền định vào
Tánh không [đã giảng],
Chắc chắn tâm thức
Sẽ khởi sinh lòng
Phụng sự lợi lạc
Cho chúng sinh khác.

74. “Tôi nguyện đền trả
Lòng tốt chúng sinh
Trong đời quá khứ
Đã từng ban phát
Phúc lạc cho tôi,
Khi ấy đã từng
Là cha, là mẹ,
Là các bạn bè.”

75. “Các chúng sinh này
Đang bị thiêu đốt
Bởi lửa phiền não
Trong tù ngục của
Các kiếp luân hồi,
Vì tôi đã từng
Trong đời [quá khứ]
Làm khổ hại họ,
Tôi nguyện [ngày nay]
Mang đến cho họ
An vui phúc lạc.”

76. Nghiệp quả mong muốn,
Hoặc là kinh sợ,
Thọ sinh kiếp lành
Hay kiếp ác báo
Trong thế giới này,
Cũng đều đến từ
Hành thiện, hay ác,
Đối với chúng sinh.

77. Nương nơi chúng sinh

Lợi ích cho người
Mà đạt đến được
[Phật quả] tối thượng
Không có gì lạ
Khi thấy chẳng có
Thọ báo lành nào
Của cõi trời, người –

78. Phạm Thiên, Đế Thích,
Thủ La, Hộ thần
[Của thế gian] này
Mà chẳng do nhân
Tạo phúc lợi đến
Cho các chúng sinh ?

79. Như là địa ngục
Súc sinh, ngựa quý,
Thọ báo khổ đau
Chúng sinh phải chịu
Đều là do quả
Tổn hại kẻ khác.

80. Đói, khát, chiến tranh
Khổ đau không ngừng,
Dày vò không dứt,
Không chịu đựng nổi -
Đều là trả quả
Não hại chúng sinh.

81. [Như là] Phật quả
Và Bồ Đề Tâm
Thọ báo thân lành,
[Đó là một bên]
Thọ báo kiếp dữ
[Là phần bên kia]
Do đó phải biết
Hai loại [nghiệp] quả
Chúng sinh thọ báo.

82. Hãy phát thiện tâm
Phụng sự chúng sinh
Bằng đủ mọi thứ;
Che chở chúng sinh
Như là thân mình,
Hãy trừ bỏ tâm
Thờ ơ đối với
Chúng sinh hữu tình
Như là độc dược.

83. Chẳng phải chính là
Vì thiếu lòng thương
Đến các chúng sinh
Chư Thanh Văn đã
Kẹt trong quả thấp ?
Chư Phật tối thượng
Chẳng bỏ chúng sinh.
Cho nên đấng quả
Vô thượng giác ngộ.

84. Sau khi quán xét
Quả do tạo phúc
Hay là tạo ác,
Làm sao có thể
Dầu trong giây phút
Khư khư làm lợi
[Riêng] đến thân mình ?

85. Bám chắc trên rễ
Của lòng từ bi,
Khởi mầm giác ngộ,
[Chân tâm] Bồ Đề
Là quả duy nhất
Của lòng vị tha -
Điều này, Phật tử
Cần phải tu dưỡng.

86. Tu kiên định rồi,
Chư Bồ Tát thầy
Đều kinh sợ cho
Chúng sinh đọa khổ,
[Chư Bồ Tát] nguyện
Từ bỏ an lạc
Của Tam Ma Đề,
Đi xuống sâu vào
Địa ngục Vô Gián
Cứu khổ chúng sinh.

87. Thực là kỳ diệu
Thực đáng tán thán;
Thánh đạo tối thượng !
Đến các chư vị
Hy sinh hiến thân,
Hay là tiền của
Tuy thế, vẫn chưa
Kỳ diệu chút nào.

88. So với chư vị
Chúng đấng pháp không
[Mà lại] tuân thủ
Theo luật nhân quả,
Như thế thật là
Lại còn kỳ diệu
Hơn cả kỳ diệu !
Lại còn phi thường
Hơn cả phi thường !

89. Chư vị vì muốn
Cứu độ chúng sinh,
Dù sinh trong bùn
Của cõi luân hồi,
Mà không dính nhiễm,
Như cánh hoa sen
Mọc trong ao bùn
Chẳng nhiễm mùi bùn.

90. Như là Bồ Tát
Phổ Hiền, đốt hết
Củ của phiền não
Bằng lửa trí tuệ
Của chính tánh không,
Mà vẫn thấm nhuần
Tánh của từ bi.

91. Dưới lực từ bi,
Chư vị hành hóa
Ra đi, hạ sinh,
Thọ báo an vui,
Từ bỏ ngai vua
Hành xác, khổ hạnh,
Đắc đại giác ngộ
Chiến thắng ma vương.

92. Chuyển vòng pháp luân,
Nhập vào cõi thiên,
Và cùng như thế
Hành hoá vượt thoát
Trên cõi đau buồn
Đạt đến Niết Bàn.

93. Hoá thân Phạm Thiên,
Đế Thích, Vi Nữu,
Thủ La phẫn nộ,
Chư vị thực hiện
Vũ điệu từ bi

Qua các hành hoá
Ban phát an lành
Cho các chúng sinh.

94. Vì muốn an ủi
Đối với những vị
Chán ngán luân hồi,
Chư tôn tuyên dạy
Hai loại trí tuệ,
Dẫn cho họ vào
Con đường đại thừa,
[Nhưng] đó chẳng phải
Giáo pháp tối thắng.

95. Chư vị Đệ Tử
Mãi trụ huệ thân
Đắm nhiễm thiên duyệt
Phải đợi đến khi
Chư Phật thúc đẩy
Mới xuất cỏi thiên.

96. Khi xuất ra rồi
Chư vị hoá thân
Dưới nhiều hình dạng,
Hành hoá cứu giúp
Cho các chúng sinh.
Công đức, trí tuệ
Tích tụ đủ rồi
Chúng được Phật quả
[Toàn giác] bồ đề.

97. Bởi vì còn mắc
Hai loại [tập khí],
Đó chính là mầm
[Luân hồi] tái sinh;
Khi mầm và nhân
Duyên hợp đầy đủ
Chồi cây luân hồi
Sinh thành đời sống.

98. Chư Tôn cứu độ
Đã khai thị [đạo]
Khế hợp tâm thức
Khác nhau mỗi người
Qua nhiều pháp môn
[Chư Phật sử dụng].

99. [Giáo lý] muôn dạng

Hoặc là thâm diệu
Có khi quảng đại;
Đôi khi [giáo lý]
Bao hàm cả hai;
Dầu như thế nào
Tự chung giáo pháp,
[Thầy] đều bình đẳng
Cùng mang đặc tính
Chẳng lìa tánh không
Và tánh bất nhị.

100. Các câu thần chú,
Các địa [Bồ tát],
Cũng như trí tuệ
Bát nhã chư Phật,
Đấng Toàn Trí dạy :
Tất cả đều là
Các phương diện của
Bồ Đề Tâm thôi.

101. Những vị luôn tạo
Phúc lạc chúng sinh
Bằng thân chính mình
Hoặc là khẩu ý,
Chư vị biện chứng
Diệu lý tánh không,
Chẳng thể tranh cãi
Như thế là theo
Chủ thuyết đoạn diệt.

102. Chư tôn Đại sĩ
Không trụ Ta Bà
Chẳng trụ Niết Bàn.
Thế nên Chư Phật
Dạy ở đây là :
“Vô trụ” Niết Bàn

103. Từ bi chỉ mang
Một vị duy nhất
Đó là công đức;
Vị của tánh không
Là vị tối thắng
Những người uống được
[Thần dược tánh không]
Hành hoá lợi lạc
Cho các chúng sinh
Chư vị thực là
Con của Thế Tôn.

104. Đánh lễ chư vị,
Với toàn thân mình,
Trong ba cõi này
Chư vị xứng đáng
Gọi là Ứng Cúng;
Chư vị dẫn dắt
Thế gian và làm
Trưởng tử chư Phật.

105. Tâm Bồ Đề này
Là pháp [tối thắng]
Của đường Đại Thừa
Hãy nên [kiên cố]
Tinh tấn hành trì
Trụ trong thiền định
Phát tâm Bồ Đề.

106. Để thành tựu đến
Phúc lạc cho người
Và cả cho mình
Chẳng còn cách nào
Trong thế giới này
Ngoài Bồ Đề Tâm
Cho đến ngày nay
Chư Phật thấy rõ
Chẳng có pháp khác.

107. Chỉ nhờ phát nguyện
Tâm thức Bồ Đề
Tạo khối công đức
Thật là to lớn
Nếu như khối ấy
Có một hình dạng
Thì đầy hư không
Vẫn không chứa hết.

108. Vị nào thiền định
Vào Bồ Đề Tâm
Dù trong giây phút
[Tạo] khối công đức
To lớn vô cùng
Dù là chư Phật
Cũng không đo xuể !

109. Tâm này thật quý
Chẳng dính phiền não
Là hạt châu báu

Tôn quý, duy nhất,
Không thể bị hại
Không thể bị mất
Bởi tên trộm đạo,
Ma vương phiền não.

110. Như là đại nguyện
Của chư vị Phật,
Và chư Bồ Tát
Kiên cố chẳng sai,
Cũng thế, chúng ta
Kiên trì giữ nguyện
Để thấm nhuần trong
Tâm thức Bồ Đề.

111. Hãy cố tinh tấn
Với tâm phi thường
Như đã giảng [trên];
Mai sau thành tựu
Công hạnh Phổ Hiền
[Đạt đại giác ngộ].

112. Bồ Đề Tâm này
Đã được ban truyền
Bởi chư Thế Tôn,
Đệ tử ngày nay
Tích tụ vô lượng
Công đức tán thán,
Xin nguyện hồi hướng
Đến khắp chúng sinh
Dập vùi bề khổ
Của sóng luân hồi
Mạnh bước tiến lên
Trên con đường đạo
Chư Lương Túc Tôn
Đã từng tinh tiến.

Đến đây chấm dứt văn bản Phát Bồ Đề
Tâm Luận, trước tác bởi Tổ Long Thọ Bồ
Tát. Dịch bởi học giả Ấn Độ Gunakara và
dịch giả Tây Tạng Rabshi Shenyen. Sau
đó, bản dịch đã được hiệu đính bởi học giả
Ấn Độ Kanakavarman và dịch giả Tây Tạng
Patsab Nyima Drak.

Bản dịch Anh ngữ do Geshe Thupten Jinpa
biên soạn. Bản dịch Việt ngữ do Sonam

Nyima Chân Giác (Canada) biên soạn với sự cho phép của Geshe Thupten Jinpa.

Geshe Thupten Jinpa đã soạn bản Anh ngữ để chuẩn bị cho pháp hội thuyết giảng của Đức Đạt Lai Lạt Ma tại Thupten Dhargye Ling, là Trung Tâm Phật học và Văn hóa Tây Tạng, vào tháng 9, 2006 tại Long Beach, California, Hoa Kỳ.

© Geshe Thupten Jinpa, 2006

© Sonam Nyima Chân Giác, 2006